TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN MINH** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ	*Yên Minh, ngày 09 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh La Xuân T, sinh năm: 1987; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Giáy; địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm: 1988; nghề nghiệp: Giáo viên; dân tộc: Tày; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang; địa chỉ hiện tại: Trại tạm giam Công an tỉnh H đóng tại xã P, huyện V, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh La Xuân T và chị Nguyễn Thị K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh La Xuân T và chị Nguyễn Thị K tự nguyện nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh La Xuân T và chị Nguyễn Thị K thỏa thuận, anh T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu La Thanh T1, sinh ngày 11/7/2008 và cháu La Anh T2, sinh ngày 28/11/2014 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, chị K không phải cấp dưỡng nuôi con; thời điểm giao con kể từ

ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh La Xuân T và chị Nguyễn Thị K xin tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh La Xuân T và chị Nguyễn Thị K thỏa thuận tự để anh T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm của anh T và chị K là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*), mà anh La Xuân T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 51BB/21P 0005094 ngày 16/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang. Trả lại cho anh La Xuân T 150.000đ (*một trăm lăm mươi nghìn đồng*) tiền án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Yên Minh;
- Chi cục THADS huyện Yên Minh;
- Các đương sự;
- UBND xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Đạng